

Số: /KH-UBND

Bảo Lâm, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm, thủy sản
trên địa bàn huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 431/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, phụ gia, chất bảo quản, kháng sinh trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông sản.
- Giám sát thực phẩm nông lâm thủy sản trên diện rộng nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời, xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu vi phạm về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, chất bảo quản, phụ gia trong các sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tạo niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản.
- Kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tuân thủ các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.
- Cập nhật, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; phấn đấu 100% cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới ký cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn.
- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất nhằm nâng cao sức cạnh tranh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông sản, đặc biệt là các sản phẩm OCOP, VietGap đã được chứng nhận.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc diện cấp

giấy được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn tăng lên 90% trên địa bàn các xã, thị trấn.

2. Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm 5%/năm.

3. 100% các địa phương rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản phù hợp với phân công, phân cấp.

4. 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức và hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và truyền thông quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc xuất xứ: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn; truyền thông, quảng bá, biểu dương các tổ chức, cá nhân, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, buôn lậu, gian lận thương mại.

2. Giám sát, kiểm tra, thanh tra

- Tổ chức lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm trên diện rộng, tập trung vào thực phẩm có rủi ro cao, tiêu thụ nhiều, có nguồn gốc từ động vật, thực vật, thủy sản nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, khuyến cáo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp thực phẩm nông sản không an toàn. Kiểm tra, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra chuyên ngành cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản, tập trung ở các chợ, đại lý kinh doanh thủy sản, lò mổ, cơ sở kinh doanh thực phẩm tươi sống nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Tổ chức kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động về an toàn thực phẩm, Tết Trung thu...

3. Tổ chức sản xuất kết nối với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn

3.1. Quảng bá, kết nối tiêu thụ nông sản

- Quảng bá các sản phẩm nông sản của địa phương (nhất là các sản phẩm đã được công nhận OCOP, VietGAP) thông qua các kênh truyền thông (báo, truyền hình), mạng xã hội (Facebook, zalo), trang web điện tử của các sở, ngành, sàn giao dịch điện tử Postmart. Xây dựng tin bài, phóng sự phản ánh, quảng bá thực phẩm an toàn trên địa bàn; tổ chức tham quan, nghiên cứu, tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

- Kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các hội chợ triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu, hội nghị xúc tiến thương mại tại các huyện, tỉnh, thành phố trong

cả nước.

3.2. Tổ chức, tham gia các hoạt động, sự kiện xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và các thương nhân trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm, sản phẩm đặc trưng vùng miền và các sản phẩm có thể mạnh của huyện, qua đó tăng cường kết nối, hợp tác, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

3.3. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, thiết kế bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Hướng dẫn, hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, chứng nhận chất lượng (Hữu cơ, VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO 22000:2018...), truy xuất nguồn gốc hàng hóa theo quy định của pháp luật.

4. Nâng cao năng lực: Tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản pháp luật mới cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm cấp huyện, xã.

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

Thực hiện trên phạm vi toàn huyện, đối với:

Vùng sản xuất chăn nuôi, trồng trọt: Kiểm tra, giám sát về chăn nuôi (lợn, gà...), về trồng trọt (rau, củ, quả...), nuôi trồng thủy sản.

Các điểm chợ, chợ trung tâm huyện: Lấy mẫu sản phẩm từ thịt lợn, thịt gà để kiểm tra, phân tích vi sinh vật, các chất cấm; lấy mẫu rau, quả để kiểm tra tồn dư thuốc bảo vệ thực vật; lấy mẫu thủy hải sản khô để kiểm tra hóa chất, chất bảo quản; lấy mẫu các sản phẩm qua sơ chế, chế biến như Lạp sườn, thịt hun khói, măng, miến... kiểm tra chất bảo quản, hoá chất.

Doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, hộ gia đình, tổ hợp tác, nhóm hộ sản xuất nông sản: Lấy mẫu, kiểm tra giám sát các sản phẩm nông sản như: Lạp sườn, thịt hun khói...; hậu kiểm Chứng nhận chất lượng các cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp: Tổ chức kiểm tra chuyên ngành các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, tập trung kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách địa phương năm 2023 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Năm 2023.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và hoàn thành mục tiêu đề ra; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng năm 2023 đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- Phòng TC-KH;
- TT. Dịch vụ NN;
- Đội QLTT số 04;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Chinh